TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 25/2018/DS-ST
Ngày 15-6-2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Tuấn.

Ông Trần Minh Trí.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thúy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 22/2018/TLST-DS ngày 31 tháng 01 năm 2018 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2018/QĐST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng C.

Địa chỉ: Tòa nhà C, Bán Đảo L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Thái P– Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện N(có mặt).

Cư trú tại: Khóm 1, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 05/01/2018)

- *Bị đơn*:

1. Bà Lê Hồng N (vắng mặt).

2. Ông Lê Văn B (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Ấp N, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 16/01/2018 đại diện theo ủy quền của nguyên đơn trình bày: Căn cứ Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa ông Lê Văn B và bà Lê Hồng N với Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện N; theo đó ông Lê Văn B và bà Lê Hồng N đã vay vốn tại NHC gồm các món vay như sau:

- Số khế ước tiền vay 6600000708157614 với số tiền gốc: 44.000.000 đồng, tiền lãi còn phải trả kể từ ngày vay đến ngày 15/01/2017 là: 4.000.000 đồng; ngày vay 18/8/2016, hạn trả 15/8/2021; lãi suất cho vay 0,6875%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất trong hạn.

- Số khế ước tiền vay 66000006000107196 với số tiền gốc: 18.000.000 đồng, tiền lãi còn phải trả kể từ ngày vay đến ngày 15/01/2018 là: 3.500.000 đồng; ngày vay 28/11/2011, hạn trả 15/01/2018; lãi suất cho vay 0,65%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất trong hạn.

- Về tình hình trả nợ, trả lãi tiền vay:

+ Số khế ước tiền vay 66600000708157614: Trả tiền gốc bằng 0 (không) đồng, có trả tiền lãi 1.205.000 đồng;

+ Số khế ước tiền vay 66000006000107196: Trả tiền gốc bằng 0 (không) đồng, có trả tiền lãi 3.814.700 đồng.

Tình trạng món vay đã quá hạn nộp lãi, trả nợ gốc theo phân kỳ nhưng đến nay ông Lê Văn B và bà Lê Hồng N chưa thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của mình để trả dứt điểm nợ lãi cho NHC như Hợp đồng tín dụng đã ký. Vì vậy, Phòng giao dịch NHC huyện Ngọc Hiển làm đơn khởi kiện ông Lê Văn B và bà Lê Hồng N đến Toà án nhân dân huyện Ngọc Hiển giải quyết buộc ông Lê Văn B và bà Lê Hồng N thanh toán số tiền còn nợ là: 69.500.000 đồng, trong đó số tiền nợ gốc: 62.000.000 đồng và số tiền nợ lãi: 7.500.000 đồng và lãi phát sinh từ sau ngày khởi kiện đ ến thời điểm tất toán món nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án ông Lê Văn B và bà Lê Hồng N đã được Tòa án tống đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa: Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng C yêu cầu ông Lê Văn B và bà Lê Hồng N thanh toán số tiền gốc: 62.000.000 đồng và số tiền nợ

lãi đến ngày xét xử sơ thẩm: 9.300.000 đồng và lãi phát sinh từ sau ngày khởi kiện đến thời điểm tất toán món nợ.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Việc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng được thực hiện đúng trình tự pháp luật quy định. Do ông Lê Văn B và bà Lê Hồng N chưa thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán nợ Ngân hàng C nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng C khởi kiện ông Lê Văn B và bà Lê Hồng N về tranh chấp hợp đồng vay tài sản nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Lê Văn B và bà Lê Hồng N cư trú tại ấp N, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Ông Lê Văn B và bà Lê Hồng N là bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông Lê Văn B và bà Lê Hồng N theo khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Việc ông Lê Văn B và bà Lê Hồng N vay nợ tại Ngân hàng C là thực tế có xảy ra, khi vay đôi bên có thỏa thuận về thời hạn thanh toán và có lãi, nội dung hợp đồng không trái với quy định của pháp luật. Căn cứ hồ sơ vay vốn thể hiện ông B và bà N vay vốn trực tiếp tại Ngân hàng C thuộc Phòng giao dịch NHC huyện N với số tiền gốc vay với số tiền gốc: 44.000.000 đồng của khế ước 6600000708157614, lãi suất thỏa thuận từ 0,6875%/tháng, và số tiền gốc vay với số tiền gốc: 44.000.000 đồng của khế ước 66000006000107196, lãi suất thỏa thuận từ 0,65%/tháng. Lãi suất quá hạn bằng 130% lãi suất trong hạn. Thời hạn vay của các kế ước đều là 5 năm. Phía ông B và bà N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi là vi phạm thời hạn thanh toán nợ khi đến hạn theo hợp đồng xác lập làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bên cho vay. Từ khi xác lập các hợp đồng vay vào các ngày 28/11/2011; ngày 15/8/2016, đến thời điểm Ngân hàng C làm đơn khởi kiện ngày 31/01/2018 thì khoản nợ vay của ông B và bà N đã quá hạn. Sau khi đối chiếu khoản nợ gốc vay chưa thanh toán và mức lãi thỏa thuận ghi nhận trong hợp đồng thấy rằng số tiền lãi phát sinh trên khoản nợ gốc ông B và bà N vay tính đến ngày xét xử sơ thẩm được tính 9.300.000 đồng là phù hợp theo mức lãi đã thỏa thuận trong hợp đồng và không trái với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Từ những

nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng C, buộc ông Lê Văn B và bà Lê Hồng N phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng C số tiền 71.300.000 đồng, trong đó số tiền nợ gốc: 62.000.000 đồng và số tiền nợ lãi đến ngày xét xử sơ thẩm, ngày 15/6/2018 là 9.300.000 đồng và lãi phát sinh từ sau ngày khởi kiện đến thời điểm tất toán món nợ.

[4] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì ông Lê Văn Bvà bà Lê Hồng Nphải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 71.300.000 đồng x 5% = 3.565.000 đồng. Ngân hàng C thuộc đối tượng được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không đặt ra xem xét.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Lê Văn B và bà Lê Hồng N.

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 471, Điều 474, Điều 476, Điều 478 của Bộ luật Dân sự năm 2005 và khoản 2 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C. Buộc ông Lê Văn B và bà Lê Hồng N có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng C số tiền 71.300.000 đồng và khoản tiền lãi phát sinh theo hợp đồng vay đến khi ông Bạch, bà N thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán nợ đối với Ngân hàng.

2. Về án phí:

- Ông Lê Văn B và bà Lê Hồng N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.565.000 đồng.

- Ngân hàng C được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không đặt ra xem xét.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương